

Hà Nội, ngày 17 tháng 5 năm 2013

**QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN
BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 do Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVC) đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 thông qua ngày 25/5/2012;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HDQT) thành viên Ban Kiểm soát (BKS) theo các nội dung sau đây:

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này bao gồm những quy định về bầu cử thành viên HDQT và thành viên BKS Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam.

Điều 2: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

2.1 Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị:

Theo quy định tại Điều 24, Điều lệ PVC; Điều 110, Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005 và các văn bản hướng dẫn thi hành, thành viên Hội đồng Quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Pháp luật;
- Là cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu ít nhất 2% số cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng hoặc người khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện được quy định tại Điều lệ Tổng công ty.

2.2 Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát:

Theo quy định tại Điều 36, Điều lệ PVC; Điều 122, Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005 và các văn bản hướng dẫn thi hành, thành viên Ban Kiểm soát phải có các tiêu chuẩn sau đây:

- Là cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu ít nhất 2% số cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng hoặc người khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện được quy định tại Điều lệ Tổng công ty.
- Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.
- Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng Quản trị hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác.
- Không được giữ các chức vụ quản lý Tổng công ty. Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của PVC.
- Trong Ban kiểm soát có ít nhất 01 (một) người có chuyên môn về kế toán.

Điều 3: Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu và người được uỷ quyền (sau đây gọi tắt là cổ đông) có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt ngày 10/4/2013.

Điều 4: Đề cử ứng viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

4.1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty bầu là : 03 người.
- Số lượng thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty bầu là : 02 người.

4.2. Điều kiện đề cử/ứng cử thành viên Hội đồng quản trị:

Các cổ đông nắm giữ tối thiểu 2% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 (sáu) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng Quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng được đề cử 01 (một) thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử 03 (ba) thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử 04 (bốn) thành viên; từ 50% trở lên được đề cử đủ số thành viên.

4.3. Điều kiện đề cử/ứng cử thành viên Ban kiểm soát:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ tối thiểu 2% (hai phần trăm) đến ít hơn 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 (sáu) tháng có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban Kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử 01 (một) thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử 03 (ba) thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử 04 (bốn) thành viên; từ 50% trở lên được đề cử đủ số thành viên.

4.4. Hồ sơ ứng cử/đề cử:

- Đơn ứng cử/đề cử.
- Bản khai sơ yếu lý lịch.
- Bản sao chứng thực các văn bằng, chứng chỉ chuyên môn.
- Người được đề cử/ứng cử phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và ĐHĐCĐ PVC về tính chính xác, trung thực của hồ sơ đề cử/ứng cử của mình.

4.5. Lựa chọn các ứng viên:

Dựa trên các đơn đề cử/ứng cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Đoàn Chủ tịch sẽ lập danh sách các ứng cử viên đủ điều kiện theo quy định để bầu vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Tổng công ty.

Điều 5: Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

5.1. Danh sách ứng cử viên:

Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

5.2. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:

- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số quyền biểu quyết theo Mã cổ đông;
- Cổ đông được phát phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát theo Mã cổ đông (sở hữu và/hoặc được uỷ quyền);
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;
- Cổ đông phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu.

5.3. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:

- Phiếu không theo Mẫu quy định của PVC, không có dấu của PVC;
- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm tên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thông nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm quyền sở hữu và/hoặc được ủy quyền).
- Phiếu bầu cử không còn nguyên vẹn.

Điều 6: Phương thức bầu cử và nguyên tắc bầu dồn phiếu

- Việc biểu quyết bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu.
- Quyền biểu quyết được tính theo số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền của cổ đông. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.
- Mỗi cổ đông tham dự Đại hội được sử dụng một (01) Phiếu bầu thành viên HĐQT và một (01) Phiếu bầu thành viên BKS tương ứng với số cổ phần sở hữu, và/hoặc được ủy quyền.
- Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu, và/hoặc được ủy quyền) nhân với số lượng thành viên được bầu cử của Hội đồng quản trị hoặc số thành viên được bầu cử của Ban Kiểm soát. Cụ thể theo công thức sau:

(i) Bầu thành viên HĐQT

$$\boxed{\text{Tổng số quyền biểu quyết}} = \boxed{\text{Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết}} \times \boxed{\text{Số thành viên được bầu của HĐQT}}$$

(ii) Bầu thành viên Ban Kiểm soát

$$\boxed{\text{Tổng số quyền biểu quyết}} = \boxed{\text{Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết}} \times \boxed{\text{Số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát}}$$

- Cổ đông có thể dồn toàn bộ tổng số quyền biểu quyết cho một (01) ứng cử viên, hoặc chia đều tổng số quyền biểu quyết cho tất cả các ứng cử viên, hoặc chỉ lấy một phần trong tổng số quyền biểu quyết để bầu cho một số ứng cử viên theo mức độ tín nhiệm, hoặc không bầu (bỏ phiếu trắng) với điều kiện tổng số quyền biểu quyết không vượt quá tổng số quyền biểu quyết cổ đông đó sở hữu và/hoặc được ủy quyền.

Điều 7: Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

7.1. Ban Kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - + Thông qua Quy chế bầu cử.
 - + Giới thiệu nội dung, cách ghi phiếu biểu quyết, phiếu bầu.
 - + Giám sát việc biểu quyết, bầu cử của các cổ đông tại Đại hội.
 - + Tổng hợp số cổ phần biểu quyết, bầu cử theo từng nội dung.
 - + Thông báo kết quả cho Chủ tọa, Ban Thư ký Đại hội và công bố kết quả biểu quyết, bầu cử trước Đại hội.
- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.

7.2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 8: Nguyên tắc trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

- 8.1. Nguyên tắc trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát được xác định theo tỷ lệ phần trăm phiếu bầu trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền) tính từ cao xuống thấp, đảm bảo trên 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.
- 8.2. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát thì sẽ tổ chức bầu lại giữa các ứng cử viên này để chọn. Trường hợp bầu lại vẫn không lựa chọn được thành viên cuối cùng thì sẽ lựa chọn người nào sở hữu/đại diện sở hữu nhiều cổ phần PVC hơn tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 10/4/2013.
- 8.3. Trường hợp kết quả bầu cử không đủ số lượng thành viên HĐQT hoặc BKS đã được Đại hội thông qua thì sẽ tiến hành bầu cử tiếp lần 2 trong số những người đề cử hoặc ứng cử không trúng cử đợt 1 còn lại. Việc bầu cử sẽ được tiến hành cho đến khi bầu đủ số thành viên HĐQT, BKS theo điều hành của Chủ tọa Đại hội.

Điều 9: Lập và công bố Biên bản Kiểm phiếu

- 9.1. Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản Kiểm phiếu. Nội dung Biên bản Kiểm phiếu bao gồm các nội dung chính như sau: Ban Kiểm phiếu; Danh sách đề cử; Tổng số phiếu phát ra, tổng số phiếu thu về, tổng số phiếu hợp lệ, tổng số phiếu không hợp lệ tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền); Kết quả kiểm phiếu và Danh sách trúng cử.
- 9.2. Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 10: Quy định khác

Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

Điều 11: Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm có 11 (mười một) Điều, được đọc công khai tại Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 biểu quyết thông qua.

